

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-ST
Ngày 09-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Bút.

Ông Phạm Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với:

Bị cáo Trần H, sinh năm 1981; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1954; con bà Vũ Thị X, sinh năm 1954; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; vợ: Chị Đoàn Thị L, sinh năm 1984 (đã ly hôn); có 02 con: Con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ ngày 09/7/2020 đến ngày 10/7/2020 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 09/7/2020 Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường làng thôn B, xã N, huyện N, phát hiện thấy bị cáo Trần H có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu cho kiểm tra về người, thu giữ trong túi quần bên phải của bị cáo 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, bị cáo khai là Hêrôin,

lực lượng Công an đưa bị cáo cùng người chứng kiến về trụ sở UBND xã N tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời lập biên bản thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nylon màu trắng, bên trong có chứa chất dạng bột cục màu trắng, niêm phong ký hiệu là M;

Quá trình điều tra bị cáo khai: Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày (09/7/2020) bị cáo đi xe máy từ nhà đến khu vực Chùa C, huyện T, tỉnh Nam Định mục đích mua Hêrôin về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi bị cáo gặp một người phụ nữ (không quen biết) hỏi mua 200.000 đồng Hêrôin, người phụ nữ đồng ý nhận tiền rồi đưa cho bị cáo 01 gói nhỏ gói bằng giấy nylon màu trắng, bị cáo cầm cất vào trong túi quần bên phải đi về nhà, trong lúc đang đi bộ trên đường làng thì bị lực lượng Công an huyện Nam Trực phát hiện bắt giữ như trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 774/GĐKTHS ngày 10/7/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy là Hêrôin, tổng khối lượng là 0,171 gam.

Cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù;
- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được niêm phong trong 01 phong bì thư số: 774/GĐKTHS của Công an tỉnh Nam Định ghi hoàn trả mẫu vật giám định.
- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, bị pháp luật cấm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo Trần H thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 09 tháng 7 năm 2020, lời khai của người chứng kiến (anh Nguyễn Thế T và anh Nguyễn Quốc Kh), kết luận giám định số: 774/GĐKTHS ngày 10/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 09/7/2020 tại khu vực đường làng thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Công an huyện Nam Trực phát hiện, bắt quả tang bị cáo đang cất giấu trái phép trong người 01 gói Hêrôin, có khối lượng là 0,171 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố đối với bị cáo là có căn cứ

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn tại địa phương và sự phát triển chung của xã hội, là nguyên nhân phát sinh hàng loạt các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý mua về sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Cần áp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, kinh tế khó khăn nên không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn bà bán ma túy cho bị cáo cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên tách ra điều tra xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Hêrôin thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư số: 774/GĐKTHS ngày 10/7/2020 của Công an tỉnh Nam Định là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/7/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Hêrôin thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định, có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2020 giữa cơ quan Công an huyện Nam Trực và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực;

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ + VP.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh

